Tấm liên kết
VABX-A-P-BV-BH-G

Số bộ phận: 8188462

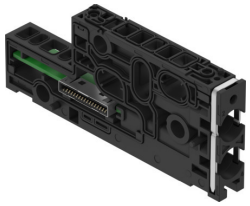

Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	2
Kích thước lưới	12.55 mm
Khả năng chống rung	Kiểm tra bộ gá vận chuyển với mức độ nghiêm trọng 2 theo FN 942017-4 và EN 60068-2-6
chống sốc	Kiểm tra va đập với mức độ nghiêm trọng 2 theo FN 942017-5 và EN 60068-2-27
Chức năng tích hợp	với mô-đun liên kết điện
Số lượng tối đa vị trí van	1
Hướng dòng chảy	có thể đảo ngược
Số lượng cuộn van tối đa	1
Tương thích với	Cụm van VTUX-A-P
Phù hợp với chân không	có
Lưu lượng danh định được chuẩn hóa theo ISO 8778	690 l/ph
Kích thước B x L x H	12,55 mm x 104,3 mm x 43,1 mm
mức độ ô nhiễm	2
Giấy phép	Dấu RCM
Dấu hiệu KC	KC-EMV
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị RoHS của EU
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ bảo quản	-20 °C...70 °C
Độ ẩm tương đối	5 - 95 %
Mức độ bảo vệ	IP65
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-5 °C...50 °C
trọng lượng sản phẩm	36.2 g
Bộ điều khiển điện	Đa cực
Kiểu lắp tấm kết nối	với lỗ xuyên
Kiểu gắn	Ty ren
Cổng nối khí nén 2	cho khối di chuyển 12 mm
Cổng nối khí nén 4	cho khối di chuyển 12 mm
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu tấm kết nối	PA gia cố
Vật liệu của phớt	NBR
Kẹp tài liệu	thép hợp kim không gỉ
Vật liệu đai ốc	thép hợp kim không gỉ